

Số: 1102 /STP-PB&TDTHPL  
V/v đánh giá, xác nhận kết quả  
thẩm định nội dung các tiêu chí  
**NTM nâng cao** đợt 1 năm 2024

Hưng Yên, ngày 27 tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hưng Yên.  
(Văn phòng điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh)

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 1156/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 về việc ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025; số 1154/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 về việc ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025; số 838/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 sửa đổi một số nội dung tiêu chí của Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Hướng dẫn của Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Hưng Yên: số 14/HD-BCĐ ngày 04/11/2022 về việc hướng dẫn đánh giá nội dung các tiêu chí trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; số 15/HD-BCĐ ngày 04/11/2022 về việc hướng dẫn đánh giá nội dung các tiêu chí trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025;

Sở Tư pháp đánh giá, xác nhận kết quả thẩm định nội dung các tiêu chí tại các xã đề nghị thẩm định xét, công nhận đạt chuẩn **nông thôn mới nâng cao** đợt 1 năm 2024 thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý của Sở, như sau:

**1. Xã Tổng Trân, huyện Phù Cừ**

a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về quy định xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (dưới đây viết tắt là Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg) và Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg (dưới đây viết tắt là Thông tư số 09/2021/TT-BTP). Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 632/QĐ-CTUBND ngày 30/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Phù Cừ. Kết quả đánh giá: **Đạt**.

b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ các nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP 20/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Hướng dẫn nội dung tiêu chí, chỉ tiêu “*tiếp cận pháp luật*” trong đánh giá nông thôn mới và đô thị văn minh (dưới đây viết tắt là Quyết định 1143/QĐ-BTP). Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải: Hoà giải thành 13/13 vụ, việc tiến hành hoà giải (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý (TGPL) tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: 10/10 người thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt.**

## **2. Xã Ngõ Quyền, huyện Tiên Lữ**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Tiên Lữ. Kết quả đánh giá: **Đạt.**

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải: Hoà giải thành 01/01 vụ, việc tiến hành hoà giải (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: 47/47 người thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt.**

## **3. Xã Thiện Phấn, huyện Tiên Lữ**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Tiên Lữ. Kết quả đánh giá: **Đạt.**

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ các nội dung yêu cầu theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải: Hoà giải thành 01/01 vụ, việc tiến hành hoà giải (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: 65/65 người thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt.**

#### **4. Xã Mai Động, huyện Kim Động**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 20/02/2024 của UBND huyện Kim Động. Kết quả đánh giá: **Đạt.**

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải: Trong năm không phát sinh vụ, việc đề nghị hoà giải. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: Trong năm không phát sinh trường hợp thuộc đối tượng TGPL có yêu cầu TGPL. Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt.**

#### **5. Xã Song Mai, huyện Kim Động**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 20/02/2024 của UBND huyện Kim Động. Kết quả đánh giá: **Đạt.**

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải thành: Trong năm không phát sinh vụ, việc đề nghị hoà giải. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: 55/55 người thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt.**

## **6. Xã Quảng Lăng, huyện Ân Thi**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Ân Thi. Kết quả đánh giá: **Đạt.**

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải: Không phát sinh vụ, việc đề nghị hoà giải (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: 13/13 người thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt.**

## **7. Xã Cẩm Ninh, huyện Ân Thi**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Ân Thi. Kết quả đánh giá: **Đạt.**

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải: Hoà giải thành 03/03 vụ, việc tiến hành hoà giải (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: 10/10 người thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt.**

### **8. Xã Bắc Sơn, huyện Ân Thi**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Ân Thi. Kết quả đánh giá: **Đạt.**

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải thành: Không phát sinh vụ, việc đề nghị hoà giải (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: Trong năm không phát sinh trường hợp thuộc đối tượng TGPL có yêu cầu TGPL. Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt.**

### **9. Xã Đào Dương, huyện Ân Thi**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Ân Thi. Kết quả đánh giá: **Đạt.**

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải: Hoà giải thành 01/01 vụ, việc tiến hành hoà giải (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: 05/05 người thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt.**

### **10. Xã Bãi Sậy, huyện Ân Thi**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Ân Thi. Kết quả đánh giá: **Đạt**.

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải: Hoà giải thành 01/01 vụ, việc tiến hành hoà giải (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: 05/05 người thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt**.

### **11. Xã Hồng Vân, huyện Ân Thi**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Ân Thi. Kết quả đánh giá: **Đạt**.

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải: Hoà giải thành 04/04 vụ, việc tiến hành hoà giải (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: 01/01 người thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt**.

### **12. Xã Tiền Phong, huyện Ân Thi**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Ân Thi. Kết quả đánh giá: **Đạt**.

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá: Kết quả đánh giá: **Đạt**.

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải thành: Không phát sinh vụ, việc đề nghị hoà giải (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: Trong năm không phát sinh trường hợp thuộc đối tượng TGPL có yêu cầu TGPL. Đánh giá: Đạt.

### **13. Xã Hoàng Hoa Thám, huyện Ân Thi**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Ân Thi. Kết quả đánh giá: **Đạt**.

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải: Hoà giải thành 03/03 vụ, việc tiến hành hoà giải (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: 05/05 người thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt**.

### **14. Xã Nguyễn Trãi, huyện Ân Thi**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Ân Thi.

- Kết quả đánh giá: **Đạt**.

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải: Hoà giải thành 01/01 vụ, việc tiến hành hoà giải (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: Trong năm không phát sinh trường hợp thuộc đối tượng TGPL có yêu cầu TGPL. Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt.**

### **15. Xã Hồ Tùng Mậu, huyện Ân Thi**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Ân Thi. Kết quả đánh giá: **Đạt.**

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải thành: Trong năm đánh giá không phát sinh vụ, việc đề nghị hoà giải (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: 02/02 người thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt.**

### **16. Xã Văn Nhuệ, huyện Ân Thi**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Ân Thi. Kết quả đánh giá: **Đạt.**

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải: Hoà giải thành 01/01 vụ, việc tiến hành hoà giải (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: 06/06 người thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt.**

### **17. Xã Quang Vinh, huyện Ân Thi**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Ân Thi. Kết quả đánh giá: **Đạt.**

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải: Hoà giải thành 03/03 vụ, việc tiến hành hoà giải (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: 02/02 người thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt.**

### **18. Xã Văn Du, huyện Ân Thi**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Ân Thi. Kết quả đánh giá: **Đạt.**

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải: Hoà giải thành 03/03 vụ, việc tiến hành hoà giải (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: 07/07 người thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt.**

### **19. Xã Minh Hải, huyện Văn Lâm**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 07/QĐ-CTUBND ngày 10/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Văn Lâm. Kết quả đánh giá: **Đạt.**

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải: Hoà giải thành 17/18 vụ, việc tiến hành hoà giải (đạt 94,4%). Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: 05/05 người thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt.**

### **20. Xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 07/QĐ-CTUBND ngày 10/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Văn Lâm. Kết quả đánh giá: **Đạt.**

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải: Hoà giải thành 08/08 vụ, việc tiến hành hoà giải (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: Trong năm không phát sinh trường hợp thuộc đối tượng TGPL có yêu cầu TGPL. Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt.**

## **21. Hồng Tiến, huyện Khoái Châu**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Khoái Châu. Kết quả đánh giá: **Đạt.**

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải: hoà giải thành 01/01 vụ, việc tiến hành hoà giải (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: 03/03 người thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt.**

## **22. Xã Dân Tiến, huyện Khoái Châu**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Khoái Châu. Kết quả đánh giá: **Đạt.**

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải: hoà giải thành 12/12 vụ, việc tiến hành hoà giải, đạt 100%. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: 05/05 người thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt.**

### **23. Xã Chí Tân, huyện Khoái Châu**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Khoái Châu. Kết quả đánh giá: **Đạt**.

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải: hoà giải thành 05/05 vụ, việc tiến hành hoà giải (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: 03/03 người thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt**.

### **24. Xã Đông Ninh, huyện Khoái Châu**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Khoái Châu. Kết quả đánh giá: **Đạt**.

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải: hoà giải thành 05/05 vụ, việc tiến hành hoà giải (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: 08/08 người thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt**.

### **25. Xã Đại Tập, huyện Khoái Châu**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Khoái Châu. Kết quả đánh giá: **Đạt**.

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải: hoà giải thành 05/05 vụ, việc tiến hành hoà giải (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: 09/09 người thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt**.

## **26. Xã Liên Khê, huyện Khoái Châu**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Khoái Châu. Kết quả đánh giá: **Đạt**.

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải: hoà giải thành 02/02 vụ, việc tiến hành hoà giải (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: 06/06 người thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt**.

## **27. Xã Đại Hưng, huyện Khoái Châu**

*a) Kết quả rà soát, đánh giá đối với nội dung số 18.4. Tiếp cận pháp luật (thuộc Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Nội dung đánh giá: Thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Khoái Châu.

- Kết quả đánh giá: **Đạt.**

*b) Kết quả rà soát, đánh giá đối với Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Nội dung đánh giá:

+ Có mô hình điển hình về PBGDPL và mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở: Triển khai đầy đủ nội dung theo Quyết định 1143/QĐ-BTP. Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải: hoà giải thành 10/10 vụ, việc tiến hành hoà giải (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

+ Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu: 04/04 người thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu (đạt 100%). Đánh giá: Đạt.

- Kết quả đánh giá: **Đạt.**

Trên đây là đánh giá, xác nhận kết quả thẩm định nội dung các tiêu chí tại các xã đề nghị thẩm định xét, công nhận đạt chuẩn ***nông thôn mới nâng cao*** đợt 1 năm 2024 thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý của Sở Tư pháp. Trân trọng gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Văn phòng điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh*) tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, PB&TDTHPL.

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Đình Chung**